TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:**109**/2022/HSST
Ngày: 17 - 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Mạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Xuân Thiều
Bà Dương Thị Kim Nhiên

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Chiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXX - HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN K; sinh năm 1992; Tại tỉnh Cao Bằng; Tên gọi khác: Không; HKTT: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Khu phố 4, phường M1, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Văn B và bà Chu Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 (*Ngày 29/12/2021, bị cáo bị Công an xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số:04/QĐ – XPHC về hành vi gây mất trật tự công cộng, số tiền phạt là 1.000.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt vào ngày 29/12/2021; Ngày 24/02/2022, bị cáo bị Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số:269/QĐ – XPHC về hành vi dùng tay gây thương tích cho người khác vào ngày 09/02/2022, số tiền phạt là 6.500.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt vào ngày 24/02/2022)*; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 17/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1996; HKTT: Thôn B1, xã E, huyện K2, tỉnh Đăk Lắk; Tạm trú tại: Khu phố 4, phường M1, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Có mặt).

- Ông Tô Minh Đ, sinh năm 1986; HKTT: Đội 5, ấp 4, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Bình Phước; Tạm trú tại: Khu phố 4, phường M1, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng 20 giờ ngày 16/6/2022 đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2022 Hoàng Văn K cùng với Nguyễn Văn K1, Tô Minh Đ, Phan Văn H1, sinh năm 1994, nơi đăng ký HKTT: Xóm N1, xã N2, huyện Q, tỉnh Cao Bằng và một số người khác tổ chức ăn nhậu tại phòng trọ số 8 của K, H1 thuê ở và phòng trọ số 2 của K1 thuê ở, thuộc nhà trọ "Hiệp Hiền"; địa chỉ: khu phố 4, phường M1, thị xã C, tỉnh Bình Phước và tại một quán hải sản gần nhà trọ "Hiệp Hiền"; những người nêu trên có mối quan hệ bạn bè và làm công nhân chung công ty tại KCN Becamex Bình Phước. Trong quá trình ăn nhậu H1 say rượu nằm ngủ tại phòng, một số người khác đi về còn lại K, Đ và K1; đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/6/2022 K đề nghị nghĩ nhậu để ngày mai H1, K đi làm nhưng Đ và K1 không đồng ý nên K lấy con dao cán gỗ, dài 32,5 cm tại phòng và đập lưỡi dao xuống nền gạch nơi Đ và K1 đang ngồi để tạo ra tiếng động nhằm đánh động cho Đ và K1 về. Sau khi đập dao xuống nền thì K1 nói với K "đừng làm như vậy", còn Đ thì nói "lần đầu tiên đến chơi, làm như vậy mai mốt không dám đến nữa". Nghe Đ và K1 góp ý nên K xin lỗi và chủ động rủ K1 và Đ ra quán để nhậu tiếp thì Đ và K1 đồng ý. Sau đó, K, K1 và Đ đi bộ ra một quán hải sản gần dãy nhà trọ tiếp tục nhậu, tại đây giữa K, K1 và Đ cũng có lời qua lại về chuyện K dùng dao đập xuống nền nhà; đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì K, K1 và Đ nghĩ nhậu tại quán và K mua thêm khoảng 10 lon bia về phòng trọ số 2 của K1 để tiếp tục nhâu, tại đây K1, Đ và K tiếp tục uống bia với nhau. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, thì K nghĩ nhậu về phòng nằm ngủ, còn K1 và Đ vẫn tiếp tục ngồi nói chuyện; khoảng 01 giờ 50 phút cùng ngày K thức dậy đi tắm thì nghe bên phòng của K1 có tiếng nói chuyện nên K đi sang phòng K1 thì K thấy K1 và Đ vẫn đang ngồi uống bia. Thấy K đi qua, thì K1 và Đ rủ K uống nhưng K không uống. K hỏi K1 và Đ "còn chưa ngủ hả" thì Đ trả lời "giờ còn đang ngồi không thấy à". K cho rằng Đ trả lời với thái độ khó chịu và cáu gắt nên K nói "sao anh cứ bắt ép em không vậy, anh thích sao" thì Đ hỏi lại K "thì mày thích sao". Do trước đó giữa K, K1 và Đ có mâu thuẫn nhỏ từ việc K1, Đ bắt lỗi K về hành vi đập dao nên K bỏ đi về phòng mặc quần dài và mặc áo khoác bên ngoài rồi lấy con dao cán gỗ, dài 32,5cm trong phòng kẹp trong nách cất giấu đi sang gặp Đ và K1 nói chuyện, K cho rằng mình bị Đ và K1 ép, kiếm chuyện nên đã dùng dao chém Đ và K1; Đ bị K chém 03 nhát gây ra vết thương ở cánh tay phải, giữa và sau cánh tay phải và vết thương ngang lưng; K1 bị K chém 06 nhát gây thương tích ở mặt mu bàn tay phải, ngực phải, cẳng tay phải, 02 vết thương đùi phải và gãy xương bàn tay phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/2022/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận thương tích Nguyễn Văn K1, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mặt mu bàn tay phải đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, gãy chõm xương bàn IV đã phẫu thuật khâu nối gân cơ, bao khớp, hiện mất duỗi các ngón II, III, IV, V; vết thương kích thước 10 x 0,1cm gọn.

- Vết thương ngực phải kích thước 2 x 0,1cm, vết xước da kéo theo kích thước 2,5 x 0,1cm.

- Vết thương cẳng tay phải 1/3 trên – sau kích thước 4 x 0,1 cm gọn, vết xước da kéo theo kích thước 2 x 0,1cm.

- 02 vết thương đùi phải kích thước 5,5 x 0,1cm và 3 x 0,1cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2022/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận thương tích Tô Minh Đ, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương cánh tay phải đứt cơ nhị đầu, đứt tĩnh mạch đầu đã khâu nối vết thương kích thước 22x0,2cm gọn, đang lành sẹo.

- Vết thương 1/3 giữa – sau cánh tay phải kích thước 2x0,1cm.

- Vết thương ngang lưng phải kích thước 5,5 x0,1cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (Mười phần trăm).

Về vật chứng vụ án:

- Thu giữ 01 (một) con dao dài 32,5cm, cán bằng gỗ, hình trụ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 20,5cm, bề rộng mặt lưỡi dao 05cm là hung khí bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội;

- Thu giữ 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, đường kính 1,2cm, bản rộng 0,2cm là của Nguyễn Văn K1;

- Thu giữ 01 (một) dữ liệu điện tử "USB".

Về trách nhiệm dân sự: Bản kê khai tiền thuốc và chi phí khác trong quá trình điều trị thương tích của người bị hại K1 và Đ là 30.470.000 đồng; Ngoài ra, K1 yêu cầu bồi thường tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị vết thương là 70.000.000 đồng; Đ yêu cầu bồi thường tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị vết thương là 30.000.000 đồng. Ông Hoàng Mạnh Tuấn, người đại diện cho gia đình bị cáo K tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả số tiền thuốc và chi phí khác trong quá trình K1, Đ điều trị là 30.470.000 đồng; tiền tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị cho K1 là 30.000.000 đồng và Đ là 20.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT - VKSCT ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo K từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại và không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với

lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 00, ngày 17/6/2022 tại Nhà trọ Hiệp Hiền - Địa chỉ: khu phố 4, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước Hoàng Văn K đã dùng một con dao dài 32,5cm, cán bằng gỗ, hình trụ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 20,5cm, bề rộng mặt lưỡi dao 05cm chém ông Nguyễn Văn K1 và ông Tô Minh Đ gây thương tích, cụ thể:

- Ông K1 bị K chém 06 nhát gây ra vết thương ở mặt mu bàn tay phải, vết thương ngực phải, vết thương cẳng tay phải, 02 vết thương đùi phải và gãy xương bàn IV bàn tay phải, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/2022/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

- Ông Đ bị K chém 03 nhát gây ra vết thương ở cánh tay phải, 1/3 vết thương giữa và sau cánh tay phải và vết thương ngang lưng, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2022/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (Mười phần trăm).

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo K phát sinh từ việc K có hành vi dùng con dao đập vào nền nhà khi K và K1, Đ cùng ăn nhậu tại phòng trọ của K thuê nhà tại Nhà trọ Hiệp Hiền vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, mục đích K dùng con dao đập vào nền nhà như nêu trên là để K1, Đ nghĩ nhậu và đi về. Mặc dù, sau đó K đã nhận lỗi và xin lỗi K1, Đ nhưng không được K1, Đ bỏ qua, khi đã uống nhiều rượu bia K1, Đ có lời nói, cử chỉ khiêu khích, kích động đối với K nên K đã dùng dao chém nhiều nhát gây thương tích cho K1 và Đ; hành vi của bị cáo K đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành truy tố bị cáo K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo K đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm hình sự; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của K cũng có một phần lỗi của K1 và Đ nhưng xét về nhân thân bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi đánh người khác, tiền sự của bị cáo đã chứng minh bị cáo thích sử dụng vũ lực để giải quyết các mâu thuẫn, dù các mâu thuẫn đó rất nhỏ nhặt, điều đó thể hiện bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K phạm tội có tính chất côn đồ nhưng đây là tình tiết định khung đối với bị cáo. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 52 thì bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị cáo K và người bị hại K1, Đ đã thống nhất các chi phí tiền thuốc và chi phí khác trong quá trình K1, Đ điều trị thương tích là 30.470.000 đồng, ông Hoàng Mạnh Tuấn, người đại diện cho gia đình bị cáo K đã bồi thường cho K1, Đ toàn bộ số tiền trên, K1, Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm đối với các chi phí nêu

trên. Tại phiên toà K1 yêu cầu bồi thường tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị vết thương là 70.000.000 đồng; Đ yêu cầu bồi thường tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị vết thương là 30.000.000 đồng và bị cáo K đồng ý bồi thường cho K1, Đ số tiền nêu trên. Xét thấy, việc bị cáo và người bị hại K1 và Đ thoả thuận bị cáo bồi thường cho K1 số tiền 70.000.000 đồng và bị cáo bồi thường cho Đ số tiền 30.000.000 đồng là do các bên tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận. Quá trình điều tra vụ án ông Hoàng Mạnh Tuấn, người đại diện cho gia đình bị cáo K tự nguyện bồi thường cho K1 số tiền 30.000.000 đồng và bồi thường cho Đ số tiền 20.000.000 đồng chi phí tổn hại về tinh thần, sức khỏe và tiền công lao động trong thời gian chữa trị vết thương, tại phiên toà ông Tuấn cũng đồng với ý kiến của bị cáo, vì vậy số tiền này được cấn trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho K1 và Đ, cụ thể: Bị cáo phải bồi thường cho K1 số tiền 40.000.000 đồng (70.000.000 đồng – 30.000.000 đồng) và bị cáo phải bồi thường cho Đ số tiền 10.000.000 đồng (30.000.000 đồng – 20.000.000 đồng).

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 32,5cm, cán bằng gỗ, hình trụ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 20,5cm, bề rộng mặt lưỡi dao 05cm là hung khí bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, đường kính 1,2cm, bản rộng 0,2cm cho ông Nguyễn Văn K1;

[8]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn K có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn K1 số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và phải bồi thường cho ông Tô Minh Đ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 32,5cm, cán bằng gỗ, hình trụ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20,5cm, bề rộng mặt lưỡi dao 05cm.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn K1 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, đường kính 1,2cm, bản rộng 0,2cm.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự và phải chịu 1.250.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh